

Số: **41** /TTr-UBND

*Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 4 năm 2021*

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định một số nội dung và mức chi xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và các quy định có liên quan, UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thống nhất việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định một số nội dung và mức chi xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung như sau:

**I. CĂN CỨ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Căn cứ pháp lý**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Luật Khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;

Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

## **2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Thực hiện Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 về việc ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Tuy nhiên, theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 quy định thẩm quyền quyết định mức chi cụ thể cho lĩnh vực khoa học và công nghệ là thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN quy định: *“Các định mức xây dựng dự toán quy định tại Thông tư này là định mức tối đa, áp dụng đối với nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia. Căn cứ quy định tại Thông tư này, các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương có trách nhiệm hướng dẫn, ban hành các nội dung và định mức xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở để thực hiện thống nhất trong phạm vi Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo phù hợp với nguồn lực, đặc thù hoạt động KH&CN của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và không vượt quá định mức dự toán quy định tại Thông tư này”*.

- Trên cơ sở đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết và đúng quy định.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Nghị quyết ban hành Quy định một số nội dung và mức chi xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ cho việc xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

### **2. Quan điểm**

Việc xây dựng Nghị quyết Quy định một số nội dung và định mức xây

dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của Nghị quyết với hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch, các nguyên tắc xác định định mức xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh bảo đảm phù hợp với khả năng, nguồn lực, đặc thù, trình độ hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương và bảo đảm công khai trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức trong quá trình thực thi Nghị quyết.

### **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết Quy định một số mức chi xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; các hoạt động quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các cơ quan có liên quan.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

- Các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.
- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

### **IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Quy định tiền công lao động trực tiếp cho các chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở (quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN).

2. Quy định mức chi hội thảo khoa học phục vụ hoạt động nghiên cứu (quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN)

3. Quy định mức chi hoạt động của các Hội đồng và tổ thẩm định thực hiện nhiệm vụ KH&CN (cụ thể hóa nội dung quy định tại khoản 7 Điều 8, điểm a khoản 1, điểm b khoản 4 Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN), bao gồm:

- Mức chi tiền công cho Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN.
- Mức chi tiền công cho Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN.
- Mức chi tiền công cho Tổ thẩm định nội dung, tài chính của nhiệm vụ KH&CN.

- Mức chi tiền công cho Hội đồng đánh giá giữa kỳ (trong trường hợp cần thiết có Hội đồng đánh giá giữa kỳ).

- Mức chi tiền công cho Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ KH&CN.

- Mức chi tiền công cho Hội đồng tự đánh giá kết quả thực hiện đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh.

\*. Mức chi đề nghị nêu trên tương đương với Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh, đã thực hiện từ năm 2016.

## V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết sẽ được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII Kỳ họp thứ 2 (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2021).

## VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Nguồn lực bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ được phân bổ hàng năm.

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét quyết định./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban: Văn hóa - Xã hội,  
Kinh tế-Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính,  
Khoa học và Công nghệ;
- VPUB: CVP, PCVP(VX), TH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX<sub>lmc232</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh